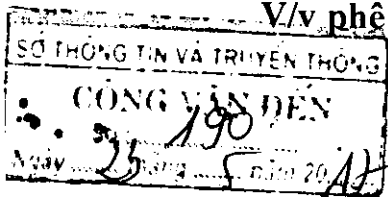


Số: **718** /QĐ-UBND

Hà Nam, ngày **22** tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hà Nam phiên bản 1.0



CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006; Luật Giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005; Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ, về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết 26/NQ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;

Căn cứ Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ các văn bản của Bộ Thông tin và Truyền thông: Công văn số 1178/BTTTT-THH ngày 21 tháng 4 năm 2015 ban hành Khung Kiến trúc Chính quyền điện tử Việt Nam, Phiên bản 1.0; Công văn số 2384/BTTTT-THH ngày 28 tháng 7 năm 2015 hướng dẫn mẫu Đề cương Kiến trúc Chính phủ điện tử cấp Bộ, Đề cương Kiến trúc Chính quyền điện tử cấp tỉnh

Xét đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 26 /TTr-STTTT ngày 25 tháng 4 năm 2017 và hồ sơ Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hà Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hà Nam phiên bản 1.0, với nội dung chính như sau:

1. Mục tiêu

- Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hà Nam giúp lãnh đạo tỉnh có cơ sở đưa ra các quyết định đầu tư triển khai chính quyền điện tử kịp thời, chính xác; nâng cao hiệu quả, chất lượng các dịch vụ công trực tuyến của tỉnh, triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước tại tỉnh ngày càng phát triển cả về chiều sâu và chiều rộng.

- Tăng cường khả năng kết nối liên thông, tích hợp, chia sẻ, sử dụng lại thông tin, cơ sở hạ tầng thông tin; giám sát, đánh giá đầu tư; đảm bảo triển khai ứng dụng công nghệ thông tin đồng bộ, hạn chế trùng lặp, tiết kiệm chi phí, thời gian triển khai của cơ quan nhà nước tại tỉnh.

- Nâng cao tính linh hoạt khi xây dựng, triển khai các thành phần, hệ thống thông tin theo điều kiện thực tế tại tỉnh; tạo cơ sở xác định các thành phần, hệ thống công nghệ thông tin cần xây dựng và lộ trình, trách nhiệm triển khai; xác định các thành phần và mối quan hệ giữa các thành phần của kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh; lộ trình và kế hoạch tổng quát trong việc triển khai kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Hà Nam.

2. Phạm vi áp dụng

Các cơ quan nhà nước của tỉnh Hà Nam.

3. Nội dung chính

- Người sử dụng, đối tượng sử dụng là người dân, doanh nghiệp hoặc các cơ quan tương tác với dịch vụ được cung cấp bởi các cơ quan nhà nước.

- Các hình thức, phương tiện nhằm giúp người sử dụng truy cập thông tin, dịch vụ mà cơ quan nhà nước cung cấp (kênh truy cập) bao gồm: Các trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử, thư điện tử, điện thoại cố định hoặc di động, máy fax, kiosk hoặc người sử dụng có thể đến trực tiếp các cơ quan nhà nước. Trong giai đoạn đầu, kênh truy cập chủ yếu là các trang thông tin điện tử và thư điện tử, sau đó mở rộng đến các hình thức khác như điện thoại di động (điện thoại thông minh, máy tính bảng) hoặc kiosk.

- Các dịch vụ cổng thông tin điện tử, bao gồm: quản lý nội dung; tìm kiếm, truy vấn; quản lý người sử dụng, đăng nhập một lần; quản lý biểu mẫu điện tử; thông báo.

- Toàn bộ dịch vụ công trực tuyến của tỉnh và các dịch vụ công trực tuyến thuộc 53 nhóm dịch vụ công trực tuyến ưu tiên triển khai mức độ 3 trở lên theo Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ.

- Ứng dụng và cơ sở dữ liệu: bao gồm các ứng dụng cần thiết cho hoạt động nội bộ và cung cấp dịch vụ công trực tuyến như ứng dụng nghiệp vụ, gồm nhóm ứng dụng Cổng thông tin điện tử, nhóm ứng dụng dịch vụ công trực tuyến; ứng dụng hỗ trợ chính quyền, gồm nhóm ứng dụng dùng chung, nhóm ứng dụng chuyên ngành, nhóm ứng dụng cấp quốc gia; ứng dụng kỹ thuật dùng chung, gồm các nhóm ứng dụng bảo mật, quản lý tài nguyên, cung cấp thông tin, cộng tác, chia sẻ - tích hợp, vận hành hệ thống và hỗ trợ người dùng.

- Dịch vụ chia sẻ và tích hợp được triển khai theo mô hình kiến trúc hướng dịch vụ (SOA); gồm các dịch vụ chính như dịch vụ điều phối (Mediation Services); các dịch vụ tương tác (Interaction services); các dịch vụ quy trình (Process Services); các dịch vụ thông tin (Information Services); các dịch vụ truy cập (Access Services); các dịch vụ an toàn (Security Services);

các dịch vụ đối tác (Partner Services); các dịch vụ vòng đời (Lifecycle Services); các dịch vụ tài sản thông tin và đăng ký/lưu trữ (Asset and Registry/Repository Services); các dịch vụ hạ tầng (Infrastructure Services); các dịch vụ quản lý (Management Services); các dịch vụ phát triển (Development Services); các dịch vụ chiến lược và lập kế hoạch (Strategy and Planning Services); các dịch vụ ứng dụng nghiệp vụ (Business Application Services); các dịch vụ nghiệp vụ (Business Services).

- Hạ tầng kỹ thuật: Cung cấp phần cứng, phần mềm máy tính, mạng, thiết bị, an toàn thông tin, cơ sở hạ tầng để triển khai các hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin; gồm thiết bị phần cứng, phần mềm cho người dùng cuối, cơ sở hạ tầng mạng như mạng diện rộng của tỉnh, mạng cục bộ, mạng riêng ảo (VPN), kết nối Internet; Trung tâm Tích hợp dữ liệu của tỉnh, các phòng máy chủ của các cơ quan; an toàn thông tin và quản lý, giám sát dịch vụ.

4. Kinh phí thực hiện và nguồn vốn

- Tổng kinh phí: **157.500 triệu đồng**

- Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh và các nguồn vốn khác.

5. Thời gian thực hiện

Giai đoạn 2017-2021.

6. Phân kỳ đầu tư

a) Giai đoạn 1 (2017-2018)

Kinh phí: **80.850 triệu đồng**

- Nâng cấp Cổng Thông tin điện tử

- Xây dựng Cổng Thông tin điện tử dịch vụ công trực tuyến, hệ thống xử lý nghiệp vụ nội bộ và các ứng dụng quản lý nghiệp vụ.

- Nâng cấp hệ thống thư điện tử Hà Nam.

- Triển khai nền tảng chia sẻ tích hợp cấp tỉnh.

- Xây dựng Trung tâm dữ liệu tỉnh Hà Nam.

- Xây dựng các ứng dụng dùng chung.

b) Giai đoạn 2 (2019-2020)

Kinh phí: **43.050 triệu đồng**

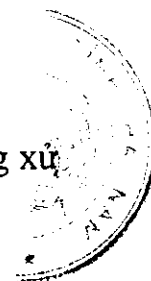
- Xây dựng hệ thống an toàn thông tin toàn tỉnh.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu: Cán bộ, công chức; Dân cư; Đất đai; Thuế; Hộ tịch; Dự án.

c) Giai đoạn 3 (2020-2021)

Kinh phí: **33.600 triệu đồng.**

- Xây dựng kho dữ liệu.



- Nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin của cơ quan nhà nước.
- Trang bị cơ sở hạ tầng cho bộ phận hỗ trợ công dân, doanh nghiệp.
- Nâng cấp hệ thống hội nghị truyền hình,.
- Tư vấn quản trị kiến trúc Hà Nam.
- Đào tạo cho cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức triển khai thực hiện, công bố công khai Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hà Nam theo quy định. Các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện các nội dung của Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hà Nam thuộc ngành, lĩnh vực, địa phương phụ trách.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông (đề b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (đề b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- VPUB: LĐVP (2), TH;
- Lưu: VT, TH (D).

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vũ Đại Thắng